

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

HS trình bày được những kiến thức về:

- *Đọc hiểu*: văn bản nghị luận, văn bản thuyết minh (văn bản thông tin).
- *Tiếng Việt*: Giải thích được nghĩa của một số thuật ngữ, nghĩa của từ trong ngữ cảnh, lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu, nhận biết được chức năng của trạng ngữ trong câu, các biện pháp tu từ: So sánh, nhân hóa, điệp ngữ, ẩn dụ, hoán dụ, ...
- *Tạo lập văn bản*: Viết bài văn nghị luận.

2. Năng lực

- Năng lực chung: năng lực tư duy, năng lực cảm thụ, năng lực giải quyết vấn đề,...
- Năng lực chuyên biệt: xác định được giá trị, tác dụng của nội dung câu chuyện, năng lực sử dụng tiếng Việt trong việc viết đúng câu, dùng từ đúng nghĩa và diễn đạt nội dung mạch lạc, ...

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng lòng hiếu thảo, niềm tự hào dân tộc, lối sống yêu thương; cần cù, cố gắng
- Bồi dưỡng tình yêu văn học, học bài và làm bài thi nghiêm túc

II. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Văn bản nghị luận	4	0	4	1	0	1	0		60
2	Viết	Viết bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng xã hội mà em quan tâm	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng điểm			1	1	1	3	0	3	0	1	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

III. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Văn bản nghị luận	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết được các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản. - Nhận biết được đặc điểm nổi bật của văn bản nghị luận. - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt được các nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn. - Chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng. - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng; các biện pháp tu từ, công dụng của dấu chấm phẩy, dấu ngoặc kép được sử dụng trong văn bản. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rút ra được những bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ nội dung văn bản. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình/ đồng tình một phần với những vấn đề được đặt ra trong văn bản. 	4 TN	4 TN 1TL	1 TL	
2	Viết	Viết bài văn trình bày ý kiến về một	<p>Nhận biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận diện yêu cầu của đề bài về kiểu văn bản, vấn đề nghị luận. 	1*TL			

	hiện tượng xã hội mà em quan tâm	<p>- Xác định được cách trình bày bài văn.</p> <p>Thông hiểu:</p> <p>-Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)</p> <p>Vận dụng:</p> <p>- Vận dụng các kỹ năng dùng từ, viết câu.</p> <p>Vận dụng cao:</p> <p>-Viết được bài văn trình bày ý kiến về một hiện tượng mà mình quan tâm nêu được vấn đề và suy nghĩ của người viết, đưa ra được lí lẽ và bằng chứng để làm sáng tỏ cho ý kiến của mình.</p>		1*TL	1*TL	1*TL
	Tổng		4 TN 1*TL	4 TN 1*TL	2 TL 1*TL	1*TL
	Tỉ lệ %		20%	40%	30%	10%
	Tỉ lệ chung		60%		40%	

Đề lễ

I. Đọc – hiểu văn bản: (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

(1) Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. [...] (2) Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. (3) Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. (4) Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. (5) Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.

(6) Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. (7) Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. (8) Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. (9) Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.

(Theo Nguyễn Ngọc, **Một đề nghị**, tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

Ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng từ câu 1- 8 (mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm).

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

- A. Miêu tả B. Tự sự C. Nghị luận D. Biểu cảm

Câu 2. Câu chủ đề của đoạn văn là câu văn nào?

- A. Câu (1) B. Câu (2) C. Câu (3) D. Câu (4)

Câu 3. Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

- A. Công cuộc B. Trí tuệ C. Đạo đức D. Mòn mỏi

Câu 4. Tác giả thể hiện thái độ gì qua đoạn trích trên?

- A. Phân việc đọc sách của thanh niên
B. Trân trọng sách, khẳng định lợi ích đọc sách
C. Ca ngợi sách văn học, nghệ thuật
D. Xem nhẹ lợi ích của việc đọc sách

Câu 5. Nội dung chính của đoạn trích là gì?

- A. Phát động phong trào đọc sách
B. Cách đọc sách hiệu quả
C. Vai trò của việc đọc sách
D. Thực trạng của việc đọc sách trong giới trẻ hiện nay

Câu 6. Xác định thành phần trạng ngữ trong câu sau: “Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.”?

- A. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình
B. Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị
C. Bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay
D. Nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước

Câu 7. Dòng nào giải thích chính xác nghĩa của từ “công cuộc lớn” trong câu “Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.”?

- A. Việc lớn có tính chất cho cả xã hội B. Việc lớn của một người
C. Việc lớn của một tập thể D. Việc lớn của gia đình

Câu 8. Trong đoạn trích, để phát triển phong trao đọc sách trong các tổ chức thanh niên, tác giả đã đề nghị điều gì?

- A. Vận động đọc sách trong thanh niên từng vùng miền và cả nước, thi đua đọc sách
B. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, tặng sách cho các cá nhân để khuyến khích đọc sách
C. Xây dựng các nhà sách tại trung tâm thương mại, nhà xuất bản bán sách với giá rẻ
D. Cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình

Câu 9. (2 điểm) Vì sao tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa”?

Câu 10. (2 điểm) Theo em “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là gì?

II. Tạo lập văn bản (4điểm)

Viết bài văn trình bày ý kiến của em về vấn nạn *bạo lực học đường*.

Chúc các em làm bài tốt!

Đề lẻ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc- hiểu văn bản	6,0
	1	C	0,25
	2	A	0,25
	3	D	0,25
	4	B	0,25
	5	C	0,25
	6	C	0,25
	7	A	0,25
	8	D	0,25
	9	- Tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa” vì: + không đọc sách là không có nhu cầu hiểu biết, mở mang tri thức + đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng.	1,0 1,0
	10	Theo em “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là: - “việc nhỏ”: + vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình. + mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách, đến mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách - “công cuộc lớn”: đọc sách trở thành ý thức thành nhu cầu của mỗi người, mỗi gia đình, việc đọc sách trở thành văn hóa của đất nước.	1,0 1,0
II		Tạo lập văn bản	4,0
	a.	Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,25
	b.	Xác định đúng yêu cầu của đề: vấn nạn bạo lực học đường.	0,25
	c.	Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: HS có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
	*MB:	Giới thiệu vấn đề nghị luận.	0,25
	*TB:	- Giải thích bạo lực học đường là gì?	0,25
		- Thực trạng bạo lực học đường hiện nay.	0,5
		- Lấy dẫn chứng về nạn bạo lực học đường.	0,5
		- Lí giải nguyên nhân và hậu quả của vấn nạn bạo lực học đường ở học sinh.	0,5
		- Nêu giải pháp để ngăn chặn vấn nạn này.	0,5
	*KB:		

	- Khẳng định lại vấn đề. - Mở rộng, liên hệ bản thân	0,25
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,25

Đề chẵn

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	C	0,25
	2	C	0,25
	3	B	0,25
	4	B	0,25
	5	C	0,25
	6	C	0,25
	7	C	0,25
	8	A	0,25
	9		- Qua văn bản, lợi ích của việc đọc sách là: + đem lại cho con người những phút giây thư giãn trong cuộc đời bận rộn, bươn chải + mở mang trí tuệ, hiểu biết cho ta + thưởng thức những vẻ đẹp của thế giới và con người + Sách cho ta hưởng vẻ đẹp và thú chơi ngôn từ, giúp ta biết nghĩ những ý hay, dùng những lời đẹp, mở rộng con đường giao tiếp với mọi người xung quanh.
10		- Một số cách đọc sách hiệu quả là: + Đặt ra mục tiêu đọc sách. + Chọn sách theo thể loại yêu thích của bản thân. + Cố gắng hiểu ẩn ý mà tác giả gửi gắm. + Tập trung đề ghi nhớ những gì đã đọc. + Lựa chọn không gian yên tĩnh để đọc. (HS nêu được 4 ý cho điểm tối đa)	0,5 0,5 0,5 0,5
II		Tạo lập văn bản	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: vấn nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> .	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: HS có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		*MB: Giới thiệu vấn đề nghị luận. *TB: - Giải thích <i>hút thuốc lá điện tử</i> là gì? - Thực trạng <i>hút thuốc lá điện tử</i> của học sinh hiện nay. - Lấy dẫn chứng về nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> . - Lí giải nguyên nhân và hậu quả của vấn nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> ở học sinh. - Nêu giải pháp để ngăn chặn vấn nạn này. *KB: - Khẳng định lại vấn đề. - Mở rộng, liên hệ bản thân	0,25 0,25 0,5 0,5 0,5 0,5

	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,25

Đề dự phòng

I. Đọc – hiểu văn bản: (6 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

(1) Đọc sách là sinh hoạt và nhu cầu trí tuệ thường trực của con người có cuộc sống trí tuệ. [...] (2) Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa. (3) Và khi không còn nhu cầu đó nữa, thì đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng. (4) Đây là một câu chuyện nghiêm túc, lâu dài và cần được trao đổi, thảo luận một cách cũng rất nghiêm túc, lâu dài. (5) Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.

(6) Gần đây có một nước đã phát động phong trào trong toàn quốc mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách. (7) Chúng ta cũng có thể làm như thế, hoặc vận động mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. (8) Cứ bắt đầu bằng việc rất nhỏ, không quá khó. (9) Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.

(Theo Nguyễn Ngọc, **Một đề nghị**, tạp chí Điện tử Tiasang.com.vn, ngày 19-7-2007)

Ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng từ câu 1- 8 (mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm).

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

- A. Miêu tả B. Tự sự C. Nghị luận D. Biểu cảm

Câu 2. Câu chủ đề của đoạn trích là câu nào?

- A. Câu (1) B. Câu (2) C. Câu (3) D. Câu (4)

Câu 3. Trong các từ sau, từ nào là từ láy?

- A. Công cuộc B. Trí tuệ C. Đạo đức D. Mòn mỏi

Câu 4. Tác giả thể hiện thái độ gì qua đoạn trích trên?

- A. Phân việc đọc sách của thanh niên
B. Trân trọng sách, khẳng định lợi ích đọc sách
C. Ca ngợi sách văn học, nghệ thuật
D. Xem nhẹ lợi ích của việc đọc sách

Câu 5. Nội dung chính của đoạn trích là gì?

- A. Phát động phong trào đọc sách
B. Cách đọc sách hiệu quả
C. Vai trò của việc đọc sách
D. Thực trạng của việc đọc sách trong giới trẻ hiện nay

Câu 6. Xác định thành phần trạng ngữ trong câu sau: “Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị: Tôi đề nghị các tổ chức thanh niên của chúng ta, bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay, nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình.”?

- A. Vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình
B. Tôi chỉ muốn thử nêu lên ở đây một đề nghị
C. Bên cạnh những sinh hoạt thường thấy hiện nay
D. Nên có một cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước

Câu 7. Dòng nào giải thích chính xác nghĩa của từ “công cuộc lớn” trong câu “Việc nhỏ đấy nhưng rất có thể là việc nhỏ khởi đầu một công cuộc lớn.”?

- A. Việc lớn có tính chất cho cả xã hội B. Việc lớn của một người
C. Việc lớn của một tập thể D. Việc lớn của gia đình

Câu 8. Trong văn bản, để phát triển phong trào đọc sách trong các tổ chức thanh niên, tác giả đã đề nghị điều gì?

- A. vận động đọc sách trong thanh niên từng vùng miền và cả nước, thi đua đọc sách
B. vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, tặng sách cho các cá nhân để khuyến khích đọc sách
C. xây dựng các nhà sách tại trung tâm thương mại, nhà xuất bản bán sách với giá rẻ
D. cuộc vận động đọc sách trong thanh niên cả nước; và vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình

Câu 9. (2 điểm) Vì sao tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa”?

Câu 10. (2 điểm) Theo em “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là gì?

II. Tạo lập văn bản (4 điểm)

Viết bài văn trình bày ý kiến của em về vấn nạn *hút thuốc lá điện tử* của học sinh hiện nay.

Chúc các em làm bài tốt!

Đề dự phòng

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		Đọc- hiểu văn bản	6,0
	1	C	0,25
	2	A	0,25
	3	D	0,25
	4	B	0,25
	5	C	0,25
	6	C	0,25
	7	A	0,25
	8	D	0,25
	9	- Tác giả cho rằng: “Không đọc sách tức là không còn nhu cầu về cuộc sống trí tuệ nữa” vì: + không đọc sách là không có nhu cầu hiểu biết, mở mang tri thức + đời sống tinh thần của con người nghèo đi, mòn mỏi đi, cuộc sống đạo đức cũng mất luôn nền tảng.	1,0 1,0
	10	Theo em “việc nhỏ” và “công cuộc lớn” mà tác giả đề cập đến trong đoạn văn là: - “việc nhỏ”: vận động từng nhà gây dựng tủ sách gia đình, mỗi người mỗi ngày đọc lấy 20 dòng sách, đến mỗi người trong mỗi năm đọc lấy một cuốn sách. - “công cuộc lớn”: đọc sách trở thành ý thức thành nhu cầu của mỗi người, mỗi gia đình, việc đọc sách trở thành văn hóa của đất nước.	1,0 1,0
II		Tạo lập văn bản	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: vấn nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> .	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm: HS có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:	
		*MB: Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.	0,25
		*TB: - Giải thích <i>hút thuốc lá điện tử</i> là gì?	0,25
		- Thực trạng <i>hút thuốc lá điện tử</i> của học sinh hiện nay.	0,5
		- Lấy dẫn chứng về nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> .	0,5
		- Lí giải nguyên nhân và hậu quả của vấn nạn <i>hút thuốc lá điện tử</i> ở học sinh.	0,5
		- Nêu giải pháp để ngăn chặn vấn nạn này.	0,5
		*KB: - Khẳng định lại vấn đề.	0,25

	- Mở rộng, liên hệ bản thân	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	e. Sáng tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo.	0,25

BGH

TTCM

NTCM

GV RA ĐỀ

Đỗ Thị Phương Mai

Lê Thị Thảo

Nguyễn Thị Thu